

Số: 1265 /CBTT-VSF

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty: **TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY  
CỔ PHẦN**

Mã chứng khoán: VSF

Địa chỉ trụ sở chính: 333 đường Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1,  
Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại liên hệ: (028).38370026

Fax: (028).38365898

E-mail: vanphong@vsfc.com.vn

Website: www.vinafood2.com.vn

Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Tấn Đức – Phó  
Tổng giám đốc

Loại thông tin công bố:

24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty  
Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần.

- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty  
Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty tại  
đường dẫn: <https://vinafood2.com.vn>, mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn  
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



**Trần Tấn Đức**

TỔNG CÔNG TY  
LƯƠNG THỰC MIỀN NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/NQ-VSF-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần số 01/BB-VSF-ĐHĐCĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022.*

**QUYẾT NGHỊ:**

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Thống Nhất - Công số 135 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty) được tổ chức với sự tham gia của 72 cổ đông sở hữu 496.592.620 cổ phần chiếm 99,3185% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Sau khi nghe trình bày các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.555.289 chiếm tỷ lệ 99,9925 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Tổng công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2021

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.555.289 chiếm tỷ lệ 99,9925% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát



A.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.555.289 chiếm tỷ lệ 99,9925% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.555.289 chiếm tỷ lệ 99,9925% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 5.** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần tại Tờ trình số 03/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty, với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Tổng doanh thu: 8.520.561 triệu đồng.
2. Tổng lợi nhuận trước thuế: 1.600 triệu đồng.
3. Các khoản nộp ngân sách nhà nước: Theo quy định.
4. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản: 142.349 triệu đồng.

*(Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều chưa tính tới các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh trong năm tài chính 2022).*

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.555.289 chiếm tỷ lệ 99,9925% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình số 04/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty mẹ. Trong đó, năm 2021 và kế hoạch năm 2022 còn số lỗ lũy kế nên không trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.555.289 chiếm tỷ lệ 99,9925% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình số 05/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020, 2021 và kế hoạch năm 2022.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.555.289 chiếm tỷ lệ 99,9925% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 8.** Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập theo Tờ trình số 03/TTr-LTMN-BKS ngày 30/5/2022 của Ban kiểm soát Tổng công ty. Giao cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong danh sách được phê duyệt trên để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.555.289 chiếm tỷ lệ 99,9925% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

9613  
CÔNG  
NG T  
TH  
NAM  
Y CỔ PH  
HỘ CH

*(Handwritten signature)*

**Điều 9.** Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với các thành viên sau đây:

- Bà Nguyễn Thị Hoài
- Ông Nguyễn Ngọc Nam

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.555.289 chiếm tỷ lệ 99,9925% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

2. Về bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

Sau khi hoàn tất quy trình, thủ tục nhân sự theo quy định thì Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.554.689 chiếm tỷ lệ 99,9924% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 10.** Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

1. Miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với ông Trần Vĩnh Thanh

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.554.689 chiếm tỷ lệ 99,9924% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

2. Kết quả bầu bổ sung Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018-2023

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
	Trần Thị Đoàn Thu	496.525.622	99,9865

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông VINAFOOD II;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Nguyễn Huy Hưng**



Số: 01/BB-VSF-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

- Tên công ty                    Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần
- Trụ sở chính                333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại                    (028) 3837 0026            Fax: (028) 3836 5898
- Mã số doanh nghiệp        0300613198 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08 tháng 02 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 13, ngày 23 tháng 11 năm 2021
- Thời gian                     09 giờ 00 ngày 31 tháng 5 năm 2022
- Địa điểm                      Hội trường Thống Nhất - Cổng số 135 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**PHẦN 1: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

**1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu**

Người báo cáo: Ông Nguyễn Văn Phương - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu.

Nội dung báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng **19/4/2022**, sở hữu **500.000.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

- Cổ đông tham dự Đại hội: **59** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **496.569.286** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,3139%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

**2. Giới thiệu Đoàn chủ tọa, bao gồm:**

- Ông Nguyễn Huy Hưng            - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội



*Handwritten signature*

- Ông Nguyễn Tiến Dũng - Thành viên HĐQT
- Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân - Thành viên HĐQT
- Ông Trần Tấn Đức - Phó Tổng giám đốc phụ trách các công việc của Tổng giám đốc
- Ông Bạch Ngọc Văn - Phó Tổng giám đốc

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.

**3. Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:**

- Ông Lê Nguyễn Duy Phúc Thư ký
- Bà Huỳnh Hữu Hạnh Thư ký

**4. Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu, bao gồm:**

- Ông Nguyễn Văn Phương Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Như Khoa Thành viên
- Ông Võ Hùng Dũng Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Linh Thành viên
- Ông Lâm Duy Bình Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu

**5. Ông Nguyễn Tiến Dũng thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

**6. Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023**

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

**7. Ông Nguyễn Huy Hưng thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội

**PHẦN 2: NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**I. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO**

**Nội dung 01.** Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo số 01/BC-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022)

*Người trình bày: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Thành viên HĐQT*

**Nội dung 02.** Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Tổng công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2021 (Báo cáo số 01/BC-LTMN-BKS ngày 30/5/2022)

*Người trình bày: Ông Nguyễn Tuấn Vinh – Trưởng Ban kiểm soát*

**Nội dung 03.** Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo số 02/BC-LTMN-BKS ngày 30/5/2022)

*Người trình bày: Ông Nguyễn Tuấn Vinh – Trưởng Ban kiểm soát*

## **II. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC TỜ TRÌNH**

**Nội dung 04.** Tờ trình số 02/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán.

*Người trình bày: Ông Nguyễn Vương Quốc – Kế toán trưởng*

**Nội dung 05.** Tờ trình số 03/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

*Người trình bày: Ông Bạch Ngọc Văn – Phó Tổng giám đốc*

**Nội dung 06.** Tờ trình số 04/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty mẹ.

*Người trình bày: Ông Trần Tấn Đức – Phó Tổng giám đốc phụ trách*

**Nội dung 07.** Tờ trình số 05/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020, 2021 và kế hoạch năm 2022.

*Người trình bày: Ông Trần Tấn Đức – Phó Tổng giám đốc phụ trách*

**Nội dung 08.** Tờ trình số 03/TTr-LTMN-BKS ngày 30/5/2022 của Ban kiểm soát về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập và lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

*Người trình bày: Ông Nguyễn Tuấn Vinh – Trưởng Ban kiểm soát*

**Nội dung 09.** Tờ trình số 06/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

*Người trình bày: Ông Trần Hoàng Ngân – Phó Trưởng Ban Tổ chức ĐHĐCĐ*

**Nội dung 10.** Tờ trình số 07/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

*Người trình bày: Ông Trần Hoàng Ngân – Phó Trưởng Ban Tổ chức ĐHĐCĐ*



**Nội dung 11.** Tờ trình số 08/TTr-LTMN-BTCĐH ngày 30/5/2022 của Ban Tổ chức ĐHĐCĐ về việc công tác nhân sự để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

*Người trình bày: Ông Trần Hoàng Ngân – Phó Trưởng Ban Tổ chức ĐHĐCĐ*

### **PHẦN 3: THẢO LUẬN**

Sau khi nghe trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình, cổ đông có các ý kiến sau:

Cổ đông Phạm Ngọc Quỳnh (đại diện 22.050.770 CP): Về công tác bầu bổ sung Thành viên HĐQT trong nhiệm kỳ 2018- 2023, theo quy định tại điểm 3 khoản 4 Điều 160 của Luật Doanh nghiệp trường hợp số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Tổng công ty thì HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba. Theo nội dung Tờ trình số 08/TTr-LTMN-BTCĐH thì việc bầu bổ sung thành viên HĐQT sẽ được thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất, tôi đề nghị HĐQT cần sớm bầu đủ số lượng thành viên HĐQT để đảm bảo hoạt động trong thời gian tới theo quy định.

*Giải đáp:*

Theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thì Tổng công ty (Nhà nước nắm giữ trên 51,426% vốn điều lệ) là doanh nghiệp nhà nước, do vậy các chức danh quản lý doanh nghiệp từ Phó Tổng giám đốc trở lên phải được thực hiện theo quy trình nhân sự theo quy định của Đảng và Nhà nước. HĐQT Tổng công ty sau khi tiếp nhận Giấy đề nghị đề cử của Cổ đông chiến lược (Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T) đã thực hiện các thủ tục báo cáo xin ý kiến của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương. Trong thời gian tới Tổng công ty sẽ thực hiện việc kiện toàn nhân sự HĐQT theo quy định.

Về hoạt động của Tổng công ty trong thời gian tới, ngoài các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được báo cáo tại Đại hội, Hội đồng quản trị Tổng công ty tập trung thực hiện: (1) Tăng cường công tác quản lý vốn, tài sản đảm bảo hiệu quả; (2) Quyết toán cổ phần hóa Tổng công ty, hoàn tất việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và khai thác tối đa nguồn lực về tài sản để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; (3) Chỉ đạo các đơn vị thành viên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh, cùng với mô hình quản lý tập trung sử dụng vốn, tài sản tại các đơn vị phụ thuộc, đảm bảo sử dụng vốn, tài sản có hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh của các đơn vị thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao; (4) Tiếp tục tăng cường sự phối hợp, thống nhất giữa đại diện vốn nhà nước với cổ đông chiến lược và các cổ đông khác, sự thống nhất trong Hội đồng quản trị và Ban điều hành, xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp hiện đại, mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Tổng công ty; (5) Khẩn trương xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2002 của Thủ tướng Chính phủ.

### **PHẦN 4: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT**

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:



Số lượng Đại biểu tham gia: 72

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 33

Đại diện cho: 496.592.620 phiếu biểu quyết

Chiếm: 99,3185% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

**Nội dung 01: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 01 đã được thông qua..

**Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Tổng công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2021**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 02 đã được thông qua.

**Nội dung 03: Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 03 đã được thông qua.

**Nội dung 04: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán**



➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 04 đã được thông qua.

**Nội dung 05: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 05 đã được thông qua.

**Nội dung 06: Thông qua Tờ trình số 04/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty mẹ**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 06 đã được thông qua.

**Nội dung 07: Thông qua Tờ trình số 05/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020, 2021 và kế hoạch năm 2022**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp



B.

Như vậy, Nội dung 07 đã được thông qua.

**Nội dung 08: Thông qua Tờ trình số 03/TTr-LTMN-BKS ngày 30/5/2022 của Ban kiểm soát về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập và lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 08 đã được thông qua.

**Nội dung 09: Thông qua Tờ trình số 06/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với các thành viên sau đây:

- Bà Nguyễn Thị Hoài
- Ông Nguyễn Ngọc Nam

Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**Nội dung 10: Thông qua Tờ trình số 07/TTr-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 61	- Số cổ phần: 496.554.689	- Tỷ lệ: 99,9924% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 2	- Số cổ phần: 5.100	- Tỷ lệ: 0,0010% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp



Như vậy:

- Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với Ông Trần Vĩnh Thanh.

Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

- Đại hội đồng cổ đông đã thông qua bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023, như sau:

+ Số lượng Kiểm soát viên bổ sung: 01

+ Danh sách ứng viên đề cử: Bà Trần Thị Đoàn Thu

**Nội dung 11:** Thông qua Tờ trình số 08/TTr-LTMN-BTCĐH ngày 30/5/2022 của Ban Tổ chức ĐHCĐ về việc công tác nhân sự để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 62	- Số cổ phần: 496.555.289	- Tỷ lệ: 99,9925% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 4.500	- Tỷ lệ: 0,0009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 8.120	- Tỷ lệ: 0,0016% CPBQ dự họp

Như vậy: Đại hội đã thông qua việc Đại hội đồng cổ đông thường niên lần này sẽ không bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị. Sau khi hoàn tất quy trình, thủ tục nhân sự theo quy định thì Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

## PHẦN 5: BẦU CỬ

**Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.**

**Kết quả bầu cử:**

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>			
Trần Thị Đoàn Thu	Kiểm soát viên	496.525.622	99,9865%

## PHẦN 6: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Ông Lê Nguyễn Duy Phúc – Thư ký Đại hội, đọc biên bản cuộc họp.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 với 100% số phiếu tán thành.

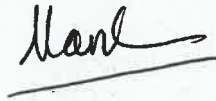
Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Đại hội kết thúc 12 giờ 45 cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Lê Nguyễn Duy Phúc**



**Huỳnh Hữu Hạnh**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA**

**CHỦ TỌA**



**Nguyễn Huy Hưng**





Số: 01 /BC-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**

**1. Thành phần Hội đồng quản trị (HĐQT)**

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty) được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa theo Quyết định số 2133/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lần đầu ngày 11/9/2020 đã bầu thành viên HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2018-2023 có 05 thành viên.

Trong năm 2021, ĐHCĐ bất thường ngày 22/10/2021 đã thông qua việc miễn nhiệm 03 thành viên HĐQT và bầu 03 thành viên HĐQT, thành phần HĐQT có thay đổi cụ thể như sau:

THÀNH PHẦN HĐQT NĂM 2021	Cơ cấu HĐQT			
	Chức vụ	Chuyên trách	Không chuyên trách	Giữ chức vụ điều hành
<b>Đến ngày 22/10/2021</b>	<b>05 thành viên</b>	<b>02</b>	<b>03</b>	<b>02 thành viên</b>
- Ông Võ Thanh Hà	Chủ tịch HĐQT	x		
- Bà Nguyễn Thị Hoài	Phó chủ tịch HĐQT		x	Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Ngọc Nam	Phó chủ tịch HĐQT	x		
- Ông Bạch Ngọc Văn	Thành viên HĐQT		x	Phó Tổng giám đốc
- Ông Đỗ Ngọc Khanh	Thành viên HĐQT		x	



*Me*



THÀNH PHẦN HĐQT NĂM 2021	Cơ cấu HĐQT			
	Chức vụ	Chuyên trách	Không chuyên trách	Giữ chức vụ điều hành
<b>Kể từ ngày 22/10/2021</b>	<b>05 thành viên</b>	<b>03</b>	<b>02</b>	<b>01 thành viên</b>
- Ông Nguyễn Huy Hưng	Chủ tịch HĐQT	x		
- Bà Nguyễn Thị Hoài	Phó chủ tịch HĐQT		x	Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Ngọc Nam	Phó chủ tịch HĐQT	x		
- Ông Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	x		
- Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	Thành viên HĐQT		x	

Tổng công ty là công ty đại chúng, tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc), đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom, không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập, cơ cấu Hội đồng quản trị của Tổng công ty đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và thành viên không điều hành theo quy định tại Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021

Các thành viên HĐQT thực hiện trách nhiệm của người quản lý Tổng công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Theo phân công nhiệm vụ, các thành viên HĐQT thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Tổng công ty. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tiến hành 21 cuộc họp HĐQT, tổ chức 95 lượt lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, các buổi làm việc với Ban điều hành Tổng công ty, lãnh đạo các chi nhánh/đơn vị phụ thuộc, Người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty. Theo đó, HĐQT đã ban hành 60 nghị quyết, 51 quyết định và các văn bản chỉ đạo thuộc thẩm quyền của HĐQT để chỉ đạo và giám sát việc thực hiện đối với Ban Tổng giám đốc, các đơn vị phụ thuộc và người đại diện của Tổng công ty trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên trong toàn Tổng công ty (đính kèm Phụ lục các cuộc họp và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị).

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tập trung thực hiện các nội dung chương trình theo quyền hạn, trách nhiệm được giao để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc quản lý, điều hành Tổng công ty tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

(i) Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021 của Tổng công ty:

Năm 2021, trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế thế giới và trong nước do tác động của dịch bệnh Covid-19. Đối với Tổng công ty, có những thuận lợi, khó khăn, thời cơ và thách thức đã được tập thể lãnh đạo Tổng công ty phân tích, đánh giá cụ thể, HĐQT Tổng công ty đã tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp, huy động mọi nguồn lực về con người, vốn, kho tàng, máy móc thiết bị để đạt mục tiêu nhiệm vụ kinh doanh của Tổng công ty. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

**\* Công ty mẹ**

ST T	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	% so 2020
<b>I</b>	<b>MUA VÀO (sản phẩm chủ yếu)</b>				
1	Lúa, gạo qui gạo	Tấn	523.376	679.148	77,06
2	Lúa mì	Tấn	36.185	36.309	99,66
<b>II</b>	<b>BÁN RA (sản phẩm chủ yếu)</b>				
1	Gạo (a + b)	Tấn	<b>459.970</b>	<b>666.523</b>	<b>69,01</b>
	a. Xuất khẩu	Tấn	331.325	384.149	86,25
	b. Tiêu thụ nội địa	Tấn	128.645	282.374	45,56
2	Bột mì	Tấn	23.639	20.093	117,65
3	Thực phẩm chế biến	Tấn	925	772	119,77
<b>III</b>	<b>Kim ngạch XNK</b>				
	- Xuất khẩu	1000 USD	169.368	180.564	93,80
	- Nhập khẩu	1000 USD	8.334	4.942	168,66
<b>IV</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	Tr đồng	<b>7.779.637</b>	<b>9.548.525</b>	<b>81,47</b>
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận</b>	Tr đồng	<b>-352.088</b>	<b>-271.803</b>	

**\* Tổng hợp toàn Tổng công ty**

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	% so 2020
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	16.712.435	16.719.755	99,96
2	Lợi nhuận (trước thuế)	Tr. đồng	-298.536	-210.109	

*(ii) Về quản lý sử dụng vốn:*

- HĐQT ủy quyền sử dụng hạn mức vay ngân hàng năm 2021 cho các chi nhánh/đơn vị phụ thuộc theo kế hoạch SXKD. Đồng thời, chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ, toàn diện việc quản lý, sử dụng vốn tại các chi nhánh/đơn vị phụ thuộc đảm bảo việc sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

- Chỉ đạo tăng cường quản lý vốn đầu tư tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty thông qua hệ thống người đại diện của Tổng công ty tại doanh nghiệp.

- Trong năm 2021, tình hình tài chính Tổng công ty gặp rất nhiều khó khăn, HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn; chỉ đạo và cùng với Ban điều hành làm việc với các ngân hàng về hạn mức tín dụng, vay phù hợp; chỉ đạo xây dựng chi tiết kế hoạch vay vốn và trả nợ với điều kiện thực tế của Tổng công ty nhằm đảm bảo ổn định hoạt động SXKD toàn Tổng công ty.

- Đồng thời, chỉ đạo việc thu hồi các khoản công nợ của Tổng công ty.

*(iii) Về quản lý sử dụng tài sản và đầu tư phát triển:*

- Chỉ đạo rà soát, có phương án sử dụng có hiệu quả các tài sản hiện có của Tổng công ty để tăng nguồn thu cho Tổng công ty; phê duyệt chủ trương thanh lý, nhượng bán tài sản không cần dùng tại các đơn vị phụ thuộc và Văn phòng Tổng công ty để thu hồi vốn.

- Chủ trương ưu tiên đầu tư một số hạng mục cần thiết phục vụ cho SXKD tại các đơn vị phụ thuộc; chủ trương thực hiện hợp tác khai thác để tăng hiệu quả sử dụng tài sản.

- Ban hành Quy chế quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm, thanh lý tài sản cố định và công cụ, dụng cụ của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

*(iv) Về quản lý vốn đầu tư tại các doanh nghiệp:*

- Chỉ đạo đối với Người đại diện của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết biểu quyết, quyết định trong cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông của Công ty đúng theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy định của Tổng công ty. Đồng thời có những chủ trương chỉ đạo kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh tại các công ty thành viên.

- Chỉ đạo Người đại diện của Tổng công ty xây dựng phương án tái cơ cấu vốn đầu tư của Tổng công ty tại doanh nghiệp theo phương án cổ phần hóa Tổng công ty đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.



*(v) Về tổ chức lao động:*

- Chỉ đạo kiện toàn nhân sự tại các Ban nghiệp vụ Tổng công ty và lãnh đạo tại các chi nhánh/đơn vị phụ thuộc Tổng công ty; rà soát, cử người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

- Ban hành Quy định về cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm các Ban nghiệp vụ của Tổng công ty.

- Ban hành Quy chế trả lương, thù lao, trả thưởng và thang, bảng lương theo vị trí, chức danh công việc của người quản lý, người lao động tại Cơ quan Văn phòng và các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.

*(vi) Công tác khác về quản trị doanh nghiệp:*

- Chỉ đạo thực hiện việc quyết toán cổ phần hóa Tổng công ty, bàn giao sang công ty cổ phần.

- Chỉ đạo khẩn trương hoàn tất phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

- Chỉ đạo việc thu hồi các khoản công nợ của Tổng công ty, các đơn vị phụ thuộc, công ty con, công ty liên kết.

- Chỉ đạo việc xây dựng đề án sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 2133/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam và Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025.

**3. Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:**

- Hội đồng quản trị đã giám sát trực tiếp bằng hình thức tham dự các cuộc họp giao ban, sơ, tổng kết của Tổng công ty để chỉ đạo kịp thời việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị.

- Việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm, không chồng chéo, gây cản trở đến việc điều hành của Ban Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các chi nhánh/đơn vị phụ thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, hạn chế thấp nhất những rủi ro phát sinh.

**4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:**

13  
NG  
GT  
TH  
NAM  
CỔ PHẦN  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ML

- Trong năm 2021, hoạt động Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nhưng Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các chủ trương từ Hội đồng quản trị, linh hoạt trước những diễn biến của tình hình thực tế phát sinh tại Tổng công ty. Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc luôn được thực hiện chặt chẽ, kịp thời để nắm bắt và xử lý hiệu quả những vấn đề phát sinh và các tình huống cấp thiết.

- Trong công tác điều hành hoạt động hàng ngày, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ, các quy chế của Tổng công ty; đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc vì mục đích chung đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, hạn chế tối đa thiệt hại cho Tổng công ty và cổ đông; thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị theo quy định.

#### **5. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:**

Hội đồng quản trị đã thành lập Ban Kiểm toán nội bộ (Quyết định số 17/2021/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 29/3/2021) và ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ (Quyết định số 19/2021/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 31/3/2021). Ban Kiểm toán nội bộ đã hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

**6. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị:** Không có.

#### **7. Về các giao dịch với các bên liên quan:**

Được báo cáo trong Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty năm 2021 và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty.

#### **8. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc**

Thù lao, tiền lương, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; và được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty được kiểm toán trình Đại hội đồng cổ đông. Chi tiết tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được báo cáo tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022**

### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông. Các chỉ tiêu chính về kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2022 như sau:

\* Công ty mẹ:

- Tổng doanh thu: 8.520.561 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 1.600 triệu đồng
- Các khoản nộp ngân sách nhà nước: Theo quy định
- Kế hoạch Đầu tư phát triển năm 2022: 142.349 triệu đồng

**\* Hợp nhất:**

- Tổng doanh thu: 15.717.036 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 104.655 triệu đồng

**2. Một số giải pháp thực hiện:**

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành Tổng công ty quyết liệt thực hiện các công tác sau đây:

**2.1. Thực hiện theo mô hình quản lý tập trung, trong đó:**

- Tổ chức kinh doanh lương thực theo phương thức tập trung, tăng cường cạnh tranh, phân chia thị trường, điều phối hoạt động kinh doanh mua bán tại các đơn vị phụ thuộc; tăng cường công tác phát triển thị trường, khách hàng, truyền thông marketing.

- Xây dựng hệ thống kế toán, tài chính tập trung để quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại các đơn vị phụ thuộc, đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, sử dụng tài sản đúng với hiện trạng, kỹ thuật tài sản được giao, tính đúng giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh của các đơn vị; sử dụng, khai thác có hiệu quả các nguồn lực.

- Thực hiện các giải pháp về tài chính để tăng nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, duy trì quan hệ tín dụng với các ngân hàng thương mại, mở rộng quan hệ với các ngân hàng mới; tăng cường công tác thu hồi nợ.

- Thực hiện quản lý đầu tư tập trung, điều tiết, luân chuyển tài sản hợp lý giữa các đơn vị để tiết kiệm chi phí đầu tư; sử dụng, khai thác có hiệu quả các nguồn lực; rà soát, đánh giá các tài sản không cần dùng, tiến hành thanh lý để thu hồi vốn.

- Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư, giám sát, đánh giá đối với Người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp, nâng cao vai trò, trách nhiệm của Người đại diện trong công tác quản lý vốn đầu tư của Tổng công ty.

- Sắp xếp, kiện toàn tổ chức lại bộ máy tại các đơn vị phụ thuộc có đủ điều kiện năng lực tổ chức SXKD theo hướng tập trung, hiệu quả theo cơ chế khoán sản lượng, chi phí quản lý, chi phí hoạt động; xây dựng bộ máy tổ chức, nhân sự toàn Tổng công ty theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, bộ máy lãnh đạo đoàn kết, thống nhất, đồng lòng vì sự phát triển chung của toàn Tổng công ty.



- Thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí hoạt động SXKD.

2.2. Tăng cường thu hồi nợ. Đối với các vụ án đã có phán quyết của Tòa án chủ động tranh thủ sự hỗ trợ của cơ quan thi hành án địa phương để thu hồi nợ.

2.3. Hoàn tất việc quyết toán tại thời điểm Tổng công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần, bàn giao sang công ty cổ phần.

2.4. Về phương án sử dụng đất: Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-UBQLV ngày 22/4/2022 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc giữ lại tiếp tục sử dụng đối với nhà, đất của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Doanh nghiệp cấp I), khẩn trương thực hiện hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất và thực hiện quản lý, sử dụng nhà, đất theo quy định của pháp luật. Đồng thời, tiếp tục thực hiện để hoàn tất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 và Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ đối với các cơ sở nhà, đất theo các văn bản số 506/UBQLV-NN, 507/UBQLV-NN và 508/UBQLV-NN ngày 22/4/2022 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2.5. Hoàn thành việc sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 2133/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam và theo Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Huy Hưng*  
**Nguyễn Huy Hưng**



**PHỤ LỤC**  
**Các cuộc họp và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị**  
(Kèm theo văn bản số ...01.../BC-LTMN-HĐQT ngày 30/5/2022)

**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2021**

Hội đồng quản trị (HĐQT) bao gồm 05 thành viên và đã tổ chức 21 cuộc họp, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Võ Thanh Hà (Đến ngày 22/10/2021)	Chủ tịch	15	100%
	Ông Nguyễn Huy Hưng (Từ ngày 22/10/2021)		6	
2	Bà Nguyễn Thị Hoài	Thành viên	21	100%
3	Ông Nguyễn Ngọc Nam	Thành viên	21	100%
4	Ông Bạch Ngọc Văn (Đến ngày 22/10/2021)	Thành viên	15	100%
	Ông Nguyễn Tiến Dũng (Từ ngày 22/10/2021)	Thành viên	6	100%
5	Ông Đỗ Ngọc Khanh (Đến ngày 22/10/2021)	Thành viên	15	100%
	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân (Từ ngày 22/10/2021)	Thành viên	6	100%

**2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021**

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I	<b>NGHỊ QUYẾT</b>		
1	01/2021/NQ-LTMN-HĐQT	27/01/2021	Về việc các nội dung chỉ đạo Tổ đại diện của Tổng công ty tại Công ty CP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau
2	02/2021/NQ-LTMN-HĐQT	01/02/2021	Vv kế hoạch hỗ trợ thu nhập dịp Nguyên đán 2021 cho người lao động Công ty mẹ - TCT
3	03/2021/NQ-LTMN-HĐQT	24/02/2021	Vv hỗ trợ Công ty Trà Vinh trả nợ vay đến hạn.
4	04/2021/NQ-LTMN-HĐQT	05/03/2021	Nghị quyết về việc chuyển xếp hệ số lương

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Người quản lý chuyên trách công ty mẹ Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần
5	05/2021/NQ-LTMN-HĐQT	09/03/2021	Vv thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ của TCT LTMN-CTCP
6	06/2021/NQ-LTMN-HĐQT	09/03/2021	Về một số nội dung họp HĐQT ngày 8/3/2021
7	07/2021/NQ-LTMN-HĐQT	10/03/2021	Vv gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
8	08/2021/NQ-LTMN-HĐQT	11/03/2021	Vv chấp thuận miễn chức vụ Giám đốc Ban Thanh tra pháp chế TCT Lương thực miền Nam - CTCP
9	09/2021/NQ-LTMN-HĐQT	12/03/2021	Về việc hạn mức tín dụng năm 2021 của Công ty cp Xuất nhập khẩu Kiên Giang
10	10/2021/NQ-LTMN-HĐQT	18/03/2021	Vv các nội dung đề Người đại diện vốn của TCT có ý kiến, biểu quyết tại họp HĐQT, ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần SG Lương thực
11	11/2021/NQ-LTMN-HĐQT	22/03/2021	Vv các nội dung đề Người đại diện vốn của TCT có ý kiến, biểu quyết tại họp HĐQT, ĐHĐCĐ năm 2021 của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco
12	12/2021/NQ-LTMN-HĐQT	22/03/2021	Vv bảo lãnh thanh toán thực hiện hợp đồng phân phối sản phẩm vinamilk cho Công ty Lương thực Sông Hậu
13	13/2021/NQ-LTMN-HĐQT	29/03/2021	Vv chủ trương giải thể chi nhánh Gia Lai của Công ty cổ phần Lương thực Bình Định
14	14/2021/NQ-LTMN-HĐQT	02/04/2021	Vv ký kết thỏa thuận dịch vụ với công ty SSOE
15	15/2021/NQ-LTMN-HĐQT	14/04/2021	Vv các nội dung đề NĐD của TCT có ý kiến biểu quyết tại HĐQT, ĐHĐCĐ của Công ty CP Sài Gòn Lương thực
16	16/2021/NQ-LTMN-HĐQT	22/04/2021	Vv ủy quyền sử dụng hạn mức tín dụng năm 2021 cho công ty Bột mì Bình Đông
17	17/2021/NQ-LTMN-HĐQT	26/04/2021	Về việc các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty có ý kiến, biểu quyết tại họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang
18	18/2021/NQ-LTMN-HĐQT	27/04/2021	Vv hỗ trợ cho NLD dịp lễ Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3AL), Thống nhất đất nước (30/4) và Quốc tế lao động (01/5) năm 2021
19	19/2021/NQ-LTMN-HĐQT	28/04/2021	Về việc các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty có ý kiến, biểu quyết tại họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang
20	20/2021/NQ-LTMN-HĐQT	04/05/2021	Về việc các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty có ý kiến, biểu quyết tại họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			2021 của Công ty cổ phần Bao Bì Tiền Giang
21	21/2021/NQ-LTMN-HĐQT	05/05/2021	Vv công tác nhân sự lãnh đạo quản lý tại Công ty Lương thực Thực phẩm An Giang
22	22/2021/NQ-LTMN-HĐQT	06/05/2021	Về một số nội dung Hội đồng Quản trị ngày 06/5/2021
23	23/2021/NQ-LTMN-HĐQT	10/05/2021	Vv ủy quyền sử dụng hạn mức tín dụng cho Công ty Lương thực Long An
24	24/2021/NQ-LTMN-HĐQT	11/05/2021	Vv báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty năm 2020
25	25/2021/NQ-LTMN-HĐQT	24/05/2021	Vv công tác nhân sự tại Công ty NSTP Trà Vinh
26	26/2021/NQ-LTMN-HĐQT	17/06/2021	Về việc các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty biểu quyết tại cuộc họp HĐQT, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (Mecofood)
27	27/2021/NQ-LTMN-HĐQT	17/06/2021	Về việc các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty biểu quyết tại cuộc họp HĐQT, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Lương thực và Bao bì Đồng Tháp
28	28/2021/NQ-LTMN-HĐQT	22/06/2021	Về việc các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty biểu quyết tại cuộc họp HĐQT, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tại Công ty cổ phần Lương thực Bình Định
29	29/2021/NQ-LTMN-HĐQT	29/06/2021	Về việc công tác nhân sự tại Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
30	30/2021/NQ-LTMN-HĐQT	29/06/2021	Về việc các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty biểu quyết trong cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang
31	31/2021/NQ-LTMN-HĐQT	01/07/2021	Vv họp các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty biểu quyết trong cuộc họp HĐQT, ĐHCĐ của Công ty CP XNK NSTP Cà Mau
32	32/2021/NQ-LTMN-HĐQT	01/07/2021	Vv họp các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty biểu quyết trong cuộc họp HĐQT, ĐHCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Sài Gòn Lương thực (Công ty SJFood)
33	34/2021/NQ-LTMN-HĐQT	07/07/2021	Về việc chỉ đạo Người đại diện của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Bao bì Tiền Giang về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
34	35/2021/NQ-LTMN-HĐQT	12/07/2021	Về một số nội dung họp HĐQT ngày 12/7/2021
35	36/2021/NQ-LTMN-HĐQT	06/08/2021	Về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường
36	37/2021/NQ-LTMN-HĐQT	02/08/2021	VV công tác nhân sự Phó TGD Tổng công ty
37	38/2021/NQ-LTMN-HĐQT	12/08/2021	Phiên họp HĐQT ngày 12/8/2021
38	39/2021/NQ-LTMN-HĐQT	12/08/2021	Về việc ủy quyền sử dụng hạn mức tín dụng để vay vốn trung dài hạn tại HDBank của Công ty

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Lương thực Đồng Tháp
39	40/2021/NQ-LTMN-HĐQT	12/08/2021	Về hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Sài Gòn
40	41/2021/NQ-LTMN-HĐQT	12/08/2021	Về việc bảo lãnh cho Công ty Lương thực Long An vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - Chi nhánh Tiền Giang
41	42/2021/NQ-LTMN-HĐQT	24/08/2021	Phiên họp HĐQT ngày 23.8.2021
42	43/2021/NQ-LTMN-HĐQT	25/08/2021	Vv công tác nhân sự tại một số đơn vị trực thuộc TCT
43	44/2021/NQ-LTMN-HĐQT	31/08/2021	Về việc công tác nhân sự tại Ban Tài chính Tổng công ty Lương thực miền Nam - CTCP
44	45/2021/NQ-LTMN-HĐQT	08/09/2021	Về chủ trương huy động nguồn vốn từ các công ty thành viên của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần
45	46/2021/NQ-LTMN-HĐQT	09/09/2021	Về việc các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty biểu quyết trong cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang
46	47/2021/NQ-LTMN-HĐQT	16/09/2021	Về việc duyệt nội dung tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
47	48/2021/NQ-LTMN-HĐQT	20/09/2021	Về việc các nội dung đề Người đại diện của Tổng công ty có ý kiến, biểu quyết tại họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Lương thực thực phẩm Colusa - Miliket
48	49/2021/NQ-LTMN-HĐQT	29/09/2021	Về việc tổ chức thực hiện kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
49	50/2021/NQ-LTMN-HĐQT	01/10/2021	Về việc duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
50	51/2021/NQ-LTMN-HĐQT	18/10/2021	Về việc chủ trương bán đấu giá thanh lý tài sản trên đất là Kho A1 Mỏ Càych để trả lại đất cho địa phương
51	52/2021/NQ-LTMN-HĐQT	20/10/2021	Về việc các nội dung chỉ đạo Người đại diện của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Xây lắp cơ khí và Lương thực Thực phẩm về công tác nhân sự
52	53/2021/NQ-LTMN-HĐQT	21/10/2021	Về việc thông qua báo cáo thường niên năm 2020 của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần
53	54/2021/NQ-LTMN-HĐQT	22/10/2021	Vv bầu Chủ tịch HĐQT và cử Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần
54	55/2021/NQ-LTMN-HĐQT	01/11/2021	Vv chủ trương cho thuê một phần diện tích của tòa nhà VP Tổng công ty



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
55	56/2021/NQ-LTMN-HĐQT	03/11/2021	Phiên họp họp HĐQT ngày 03/11/2021
56	57/2021/NQ-LTMN-HĐQT	15/11/2021	Vv nghiên cứu dự án chuyển đổi Giai đoạn 2 của dự án Chợ chuyên doanh lúa gạo Thốt Nốt;
57	58/2021/NQ-LTMN-HĐQT	15/11/2021	Vv phương án chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty tại Công ty CP XNK NSTP An Giang (AFIEX);
58	59/2021/NQ-LTMN-HĐQT	15/11/2021	Vv chủ trương sửa chữa Văn phòng Tổng Công ty;
59	60/2021/NQ-LTMN-HĐQT	06/12/2021	Vv chủ trương lựa chọn thêm 01 đơn vị tư vấn thẩm định giá và xác định giá khởi điểm cổ phiếu AFX của Tổng công ty tại Cty CP XNK NSTP An Giang
60	61/2021/NQ-LTMN-HĐQT	30/12/2021	Vv thông qua mẫu Hợp đồng lao động
<b>II</b>	<b>QUYẾT ĐỊNH</b>		
1	01/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	14/01/2021	Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện công tác bàn giao chức danh Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo PL, TGD TCT
2	02/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	29/01/2021	Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành tại Công ty Lương thực Sông Hậu
3	03/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	03/02/2021	Về việc miễn nhiệm và cử người đại diện của Tổng công ty Lương thực miền Nam tại Công ty CP XNK NSTP An Giang.
4	04/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	01/03/2021	Vv miễn nhiệm Người đại diện của TCT Lương thực miền Nam -CTCP tại Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket
5	05/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	01/03/2021	Vv cử đại diện phân vốn của TCT Lương thực miền Nam -CTCP tại Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket
6	06/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	09/03/2021	Vv cử đại diện phân vốn của TCT Lương thực miền Nam -CTCP tại Công ty TNHH Lương thực Thực phẩm Cambodia- Việt Nam (CAVIFOODS)
7	07/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	12/03/2021	Vv chuyển xếp hệ số lương Người quản lý chuyên trách công ty mẹ ( Ông Trần Vĩnh Thanh)
8	08/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	12/03/2021	Vv chuyển xếp hệ số lương Người quản lý chuyên trách công ty mẹ (Nguyễn Tuấn Vinh)
9	09/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	12/03/2021	Vv chuyển xếp hệ số lương Người quản lý chuyên trách công ty mẹ (Lê Thị Thảo)
10	10/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	12/03/2021	Vv chuyển xếp hệ số lương Người quản lý chuyên trách công ty mẹ (Trần Tấn Đức)
11	11/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	12/03/2021	Vv chuyển xếp hệ số lương Người quản lý chuyên trách công ty mẹ (Bạch Ngọc Văn)
12	12/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	12/03/2021	Vv chuyển xếp hệ số lương Người quản lý chuyên trách công ty mẹ (Nguyễn Thị Hoài)
13	13/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	12/03/2021	Vv chuyển xếp hệ số lương Người quản lý chuyên trách công ty mẹ (Nguyễn Ngọc Nam)



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
14	14/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	12/03/2021	Vv chuyên xếp hệ số lương Người quản lý chuyên trách công ty mẹ (Võ Thanh Hà)
15	15/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	19/03/2021	Ban hành Quy định về cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm các Ban nghiệp vụ của Tổng công ty Lương thực miền Nam -CTCP
16	16/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	22/03/2021	Vv thành lập BTC ĐHCĐ thường niên 2021 Tổng công ty Lương thực miền Nam.
17	17/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	29/03/2021	Về việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ TCT
18	18/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	30/03/2021	Về việc điều động nhân sự cho Ban kiểm toán nội bộ TCT
19	19/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	31/03/2021	Quyết định Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ
20	20/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	07/04/2021	Vv miễn nhiệm và cử người đại diện của TCT tại CT CP Bao Bi Tiền Giang
21	21/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	07/04/2021	Vv thay đổi Người đại diện của TCT tại công ty CP Bột mì Bình An
22	22/2021/QĐ-LTMN_HĐQT	13/04/2021	Vv ban hành Quy chế quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm, thanh lý tài sản cố định và công cụ, dụng cụ của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty CP
23	23/2021/QĐ-LTMN_HĐQT	13/04/2021	Vv chấp thuận chủ trương đầu tư một số hạng mục cần thực hiện sớm tại Công ty Bột mì Bình Đông, Công ty Lương thực Sóc Trăng, Công ty Lương thực Sông Hậu và Công ty Lương thực Vĩnh Long
24	24/2021/QĐ-LTMN_HĐQT	13/04/2021	Vv chấp thuận chủ trương đầu tư sớm một số hạng mục cần thực hiện tại Công ty LT TP An Giang, Công ty LT Long An, CT Lương thực Sông Hậu, Chi nhánh Thốt Nốt, Công ty Lương thực Tiền Giang và Công ty Nông Sản Thực Phẩm Tiền Giang
25	25/2021/QĐ-LTMN_HĐQT	22/04/2021	Vv phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án Kho lương thực Khánh Hưng
26	26/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	26/04/2021	Vv cử Người đại diện của Tổng công ty Lương thực miền Nam tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang
27	27/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	28/04/2021	Vv cử Người đại diện của Tổng công ty Lương thực miền Nam tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang
28	28/2021/QĐ-LTMN-HQĐT	25/05/2021	Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật (Hệ thống máy tách màu 10 - 14 tấn gạo/giờ tại Xí nghiệp chế biến lương thực số 1 – Công ty Lương thực Long An)
29	29/2021/QĐ-LTMN-HQĐT	25/05/2021	Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật (Hệ thống máy tách màu 10 - 14 tấn gạo/giờ tại Xí nghiệp chế biến lương thực số 1 – Công ty Lương thực Long An)

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
30	30/2021/QĐ-LTMN-HQĐT	07/06/2021	VV điều chỉnh Ngày truyền thống Tổng công ty Lương thực miền Nam
31	31/2021/QĐ-LTMN-HQĐT	17/06/2021	Về công tác nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Lương thực và Bao bì Đồng Tháp
32	32/2021/QĐ-LTMN-HQĐT	22/06/2021	Về việc chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét bán niên và kiểm toán BCTC năm 2021 của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần
33	33/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	29/06/2021	Vv phê duyệt chủ trương thực hiện cải tạo, sửa chữa thay mái tole các xí nghiệp thuộc công ty Lương thực Trà Vinh
34	34/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	30/06/2021	VV công tác nhân sự tại công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long
35	35/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	01/07/2021	Vv công tác nhân sự tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Cà Mau
36	36/2021/Q-LTMN-HĐQT	01/07/2021	Vv cử người Đại diện của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần tại Công ty CP Lương.
37	37/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	06/08/2021	Vv công tác nhân sự tại Công ty cổ phần Sài Gòn Lương thực
38	38/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	10/08/2021	về việc công tác nhân sự Phó Tổng giám đốc
39	39/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	20/09/2021	Về việc miễn nhiệm, thay thế Người đại diện của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Lương thực thực phẩm Colusa-Miliket
40	40/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	21/10/2021	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư hạng mục cấp thiết phục vụ cho sản xuất kinh doanh của Công ty Lương thực Long An
41	41/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	21/10/2021	Về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh hạng mục: Đầu tư cầu trục cố định sức nâng 40 - 45 tấn đã qua sử dụng của Công ty Lương thực Sông Hậu
42	42/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	21/10/2021	Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành (Dự án Kho Lương thực Tam Bình- Công ty Lương thực Vĩnh Long)
43	43/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	25/10/2021	Vv ban hành Quy chế tạm thời phân quyền, ủy quyền và phối hợp HĐQT, NĐD theo PL và TGD Tổng công ty lương thực miền Nam - CTCP
44	44/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	05/11/2021	Vv thành lập Văn phòng Tổng công ty
45	45/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	15/11/2021	Vv phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Lương thực miền Nam- Công ty cổ phần;
46	46/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	15/11/2021	Vv thành lập Ban đổi mới và phát triển doanh nghiệp (thuộc Tổng Công ty Lương thực miền Nam-Công ty cổ phần);
47	48/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	23/11/2021	Vv miễn nhiệm, thay thế Người đại diện của Tổng Công ty tại Công ty CP Tô Châu;

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
48	49/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	23/11/2021	Vv thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của Tổng Công ty Lương thực miền Nam-VINAFOOD II;
49	50/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	23/11/2021	Vv miễn nhiệm, thay thế Người đại diện của Tổng Công ty tại Công ty CAVIFOODS.
50	51/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	06/12/2021	Vv ban hành Quy chế trả lương, thù lao, trả thưởng và Thang, bảng lương theo vị trí, chức danh công việc của người quản lý, người lao động tại Cơ quan Văn phòng và các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty, áp dụng từ ngày 01/01/2020
51	52/2021/QĐ-LTMN-HĐQT	10/12/2021	Vv thành lập và sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy các Ban nghiệp vụ Tổng công ty Lương thực miền Nam-Công ty cổ phần





**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 01 /BC-LTMN-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và**  
**kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;*

*Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.*

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty) về kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc trong năm 2021 với các nội dung sau:

**A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**I. Tổng quan thị trường**

**1. Tình hình chung**

Năm 2021, Việt Nam đối mặt với sự tác động nghiêm trọng của cuộc khủng hoảng toàn cầu cả về y tế, kinh tế, xã hội, nhất là tác động của dịch bệnh Covid - 19 bùng phát lần thứ 4. Về cơ bản, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Tuy nhiên, do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid - 19, Kinh tế vĩ mô tiềm ẩn một số rủi ro; sức ép lạm phát tăng; xuất khẩu giảm tốc trong khi giá hàng hóa nhập khẩu tăng mạnh; xuất hiện tình trạng đứt gãy một số chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, lưu thông hàng hóa có lúc, có nơi ách tắc cục bộ, đặc biệt là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan Việt Nam đến ngày 08/12/2021 lượng gạo xuất khẩu đã thông quan đạt 5.921.000 tấn (cùng kỳ 5.792.000 tấn), tăng nhẹ so với năm 2020.

Đến nay, tình hình dịch bệnh đã cơ bản được kiểm soát trên phạm vi cả nước, nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường.

**2. Tình hình của Tổng công ty**

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và do tác động của dịch bệnh Covid - 19, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng công ty có những thuận lợi - khó khăn như sau:

### **2.1. Thuận lợi**

- Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) ngày 12/10/2021 dự báo thị trường gạo thế giới niên vụ 2020/2021 về nhu cầu tiêu thụ và thương mại toàn cầu dự báo tăng nhẹ so năm 2020, cũng có yếu tố tác động của dịch bệnh Covid - 19 còn diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu, cụ thể là: Tiêu thụ gạo toàn cầu tăng thêm 1,20 triệu tấn và ở mức 500,40 triệu tấn, trong đó các nước tăng lượng tiêu thụ nhiều hơn là: Nigeria, Saudi Arabia,...; Thương mại gạo toàn cầu tăng thêm 01 triệu tấn và ở mức 45,3 triệu tấn; Tồn kho toàn cầu dự kiến giảm 0,80 triệu tấn, nhưng vẫn ở mức kỷ lục 179 triệu tấn (trong đó, lượng tồn kho lớn nhất chủ yếu là Trung Quốc chiếm 65%, Ấn Độ chiếm 17% tổng lượng).

- Sản xuất lúa trong nước được duy trì và phát triển ổn định; tính riêng vùng ĐBSCL (theo báo cáo của Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp & PTNT) sản lượng lúa năm 2021 ước đạt 24,33 triệu tấn, tăng 510,39 ngàn tấn so năm 2020, đảm bảo đủ nguồn cung lúa, gạo hàng hóa cho xuất khẩu.

### **2.2. Khó khăn**

- Chính sách xuất nhập khẩu gạo của các nước, nhất là các thị trường chính của Việt Nam không ổn định, có nhiều thay đổi, theo khuynh hướng tự do hóa thương mại, không còn hợp đồng tập trung. Tổng công ty không còn được lợi thế là doanh nghiệp đầu mối tập trung luân phiên như trước đây và thị trường, khách hàng thương mại của Tổng công ty chỉ mới được khai thác và phát triển sau cổ phần hóa đến nay nên sản lượng bán ra, doanh thu còn rất hạn chế.

- Dịch bệnh Covid - 19 vẫn diễn biến rất phức tạp, khó lường trên phạm vi toàn cầu, xuất hiện liên tục các biến chủng mới, tốc độ lây nhiễm nhanh; trong nước dịch bệnh bùng phát lần thứ 4, từ trung tuần tháng 4/2021 với diễn biến ngày càng nghiêm trọng, nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ, làm cho chuỗi cung ứng toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề, chuỗi sản xuất - lưu thông - cung ứng trong nước có nơi bị đứt gãy, nhất là các tỉnh vùng ĐBSCL, đã tác động đến thị trường, mặt bằng giá xuất khẩu và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh phụ thuộc hoàn toàn vào vốn vay ngân hàng làm mất đi tính chủ động trong hoạt động SXKD.

Với những thuận lợi, khó khăn trên, Tổng công ty đã tập trung chỉ đạo, điều hành, huy động mọi nguồn lực để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; tuy nhiên, thực hiện năm 2021 không đạt mục tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

## **II. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021**

### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

#### **1.1. Công ty mẹ**

##### *a) Kết quả kinh doanh*

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng		Tỷ lệ (% so 2020)
		Năm 2020	Năm 2021	
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>9.548.525.481.722</b>	<b>7.779.636.985.996</b>	<b>-19%</b>
	- Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp dịch vụ	9.444.931.421.578	7.676.859.932.284	-19%
	- Doanh thu tài chính	83.348.555.925	88.142.921.472	6%
	- Thu nhập khác	20.245.504.219	14.634.132.240	-28%
	- Lãi trong Công ty liên doanh, liên kết	0	0	
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>9.820.328.785.064</b>	<b>8.131.725.009.971</b>	<b>-17%</b>
	- Giá vốn hàng hàng	9.086.059.956.939	7.440.437.286.389	-18%
	- Chi phí tài chính	148.469.015.245	128.995.993.197	-13%
	- Chi phí bán hàng	326.372.734.544	323.094.461.734	-1%
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	206.116.513.323	189.335.611.605	-8%
	- Chi phí khác	53.310.565.013	49.861.657.046	-6%
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(271.803.303.342)</b>	<b>(352.088.023.975)</b>	<b>30%</b>
4	Thuế TNDN hiện hành	0	0	
5	Thuế thu nhập được hoãn lại	0	0	
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(271.803.303.342)</b>	<b>(352.088.023.975)</b>	<b>30%</b>

*b) Sản lượng thực hiện so với cùng kỳ*

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (% so 2020)
<b>I</b>	<b>MUA VÀO</b>				
1	Lúa, gạo qui gạo	Tấn	523.376	679.148	77,06
2	Lúa mì	Tấn	36.185	36.309	99,66
3	Xăng, dầu, nhớt	Ngàn lít	2.416	3.068	78,76
4	Xe Honda	Chiếc	5.126	6.029	85,02
<b>II</b>	<b>BÁN RA</b>				
1	Gạo (a + b)	Tấn	<b>459.970</b>	<b>666.523</b>	<b>69,01</b>
	a. Xuất khẩu	Tấn	331.325	384.149	86,25
	b. Tiêu thụ nội địa	Tấn	128.645	282.374	45,56
2	Bột mì	Tấn	23.639	20.093	117,65
3	Thực phẩm CB	Tấn	925	772	119,77
4	Bao bì	Ngàn cái	2.023	3.311	61,08
5	Xăng, dầu, nhớt	Ngàn lít	2.416	3.044	79,38
6	Nước khoáng	Ngàn lít	14.315	15.532	92,16
7	Xe Honda	Chiếc	4.952	6.118	80,94



STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (% so 2020)
III	<b>Kim ngạch XNK</b>	<b>1000 USD</b>			
	- Xuất khẩu	1000 USD	169.368	180.564	93,80
	- Nhập khẩu	1000 USD	8.334	4.942	168,66
IV	<b>Tổng doanh thu</b>	Triệu đồng	<b>7.779.637</b>	<b>9.548.525</b>	<b>81,47</b>
V	<b>Lợi nhuận</b>	Triệu đồng	<b>-352.088</b>	<b>-271.803</b>	

*c) Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
<b>Đánh giá về hiệu quả hoạt động</b>		
ROE (L/N sau thuế/ VCSH)	(0,025)	(0,050)
ROS (Tỷ suất LN/D.thu)	-2,878%	-4,586%
Doanh thu thuần	9.444.931.421.578	7.676.859.932.284
% thay đổi doanh thu	(0,055)	(0,187)
Tỷ lệ giá vốn (%)	96,200	96,920
Tỷ lệ lợi nhuận gộp (%)	3,800	3,080
Tỷ lệ chi phí bán hàng quản lý (%)	5,638	6,675
<b>Chỉ số về hiệu quả quản lý tài sản</b>		
ATO (Tỷ lệ tài sản / Doanh thu)	0,523	0,605
Tổng tài sản	4.941.675.605.290	4.644.567.222.642
Tài sản cố định	1.941.804.412.275	1.726.747.918.324
Vốn lưu động ròng	(14.319.131.952)	(101.790.241.923)
Tình trạng chiếm dụng vốn	(586.751.525.174)	(549.557.324.583)
Số ngày các khoản phải thu	19,50	21,63
Số ngày hàng tồn kho	21,11	30,64
Số ngày các khoản phải trả	9,29	9,21
<b>Chu kỳ kinh doanh</b>	<b>40,61</b>	<b>52,27</b>
<b>Chỉ số về thanh toán và hiệu quả quản lý nợ</b>		
ALEV (Tổng TS/ VCSH)	1,685	1,800
Chỉ tiêu thanh toán hiện thời	0,990	0,931
Chỉ tiêu thanh toán nhanh	0,211	0,124
Chỉ tiêu thanh toán ngắn hạn	2,459	2,250
Tỷ lệ đòn bẩy (Tổng nợ/Tổng tài sản)	0,407	0,444
Tỷ lệ vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,593	0,556
Tỷ lệ Vay ngắn hạn/Tổng tài sản	0,195	0,233
Tỷ lệ vay dài hạn/Tổng tài sản	0,001	0,001
(Vay dài hạn + Vốn CSH)/ TSCĐ	1,513	1,498

**1.2. Tổng hợp toàn Tổng công ty**

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính hợp nhất		Tỷ lệ (% so 2020)
		Năm 2020	Năm 2021	
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>16.726.312.499.150</b>	<b>16.714.476.136.907</b>	<b>0%</b>

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính hợp nhất		Tỷ lệ (% so 2020)
		Năm 2020	Năm 2021	
	- Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp dịch vụ	16.552.851.285.923	16.540.582.714.022	0%
	- Doanh thu tài chính	95.628.922.532	82.854.762.757	-13%
	- Thu nhập khác	71.275.274.138	88.997.647.383	25%
	- Lãi trong Công ty liên doanh, liên kết	6.557.016.557	2.041.012.745	-69%
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>16.936.421.837.781</b>	<b>17.013.012.072.864</b>	<b>0%</b>
	- Giá vốn hàng bán	15.559.303.110.083	15.594.218.998.619	0%
	- Chi phí tài chính	177.672.197.244	163.512.757.735	-8%
	- Chi phí bán hàng	700.091.195.552	817.169.449.067	17%
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	409.411.184.851	373.193.539.168	-9%
	- Chi phí khác	89.944.150.051	64.917.328.275	-28%
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(210.109.338.631)</b>	<b>(298.535.935.957)</b>	<b>42%</b>
4	Thuế TNDN hiện hành	21.002.940.476	21.091.656.713	0%
5	Thuế thu nhập được hoãn lại	7.835.340.209	4.635.585.532	-41%
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(238.947.619.316)</b>	<b>(324.263.178.202)</b>	<b>36%</b>

Thuyết minh kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu (Công ty mẹ)

- Về sản lượng bán ra

Ngoài các mặt hàng: bột mì, thực phẩm chế biến sản lượng bán ra tăng hơn so năm 2020 với tỷ lệ tăng lần lượt là 17,65% và 19,77%; các mặt hàng còn lại sản lượng bán ra đều giảm so cùng kỳ, riêng mặt hàng chính là gạo bán ra được 459.970 tấn, giảm 30,99% so năm 2020, trong đó.

+ Xuất khẩu trực tiếp: 331.325 tấn, giảm 13,75%.

+ Tiêu thụ nội địa: 128.645 tấn, giảm 54,56%.

- Về hiệu quả sản xuất kinh doanh

+ Tổng doanh thu: 7.779.637 triệu đồng, đạt 81,47% so năm 2020.

+ Lợi nhuận (trước thuế): - 352.088 triệu đồng.

- Tính đến thời điểm 31/12/2021:

+ Vốn góp của chủ sở hữu (vốn cổ phần): 5.000 tỷ

+ Lỗ lũy kế: 2.651 tỷ

Trong đó: Lỗ lũy kế đến cuối năm trước: 2.299,6 tỷ

Lỗ năm 2021 (sau thuế): 352,088 tỷ

Như vậy, Tổng công ty đã thâm hụt vốn 2.651 tỷ. Hệ số bảo toàn vốn năm 2021 là 0,8799 < 1.

### 1.3. Đánh giá nguyên nhân hoạt động kinh doanh không hiệu quả, bị lỗ

Nguyên nhân chủ yếu: (i) Thiếu vốn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng đến hoạt động mua vào, (ii) Bộ máy kinh doanh yếu và thiếu nhân sự, đặc

biệt ở các đơn vị phụ thuộc, rất bị động trong kinh doanh, (iii) Tổng công ty mới khai thác và phát triển thị trường thương mại (từ sau cổ phần hóa đến nay) nên thị phần còn thấp, sản lượng bán ra, doanh thu còn hạn chế, (iv) Giá thành sản phẩm sản xuất của đơn vị cao, không đủ năng lực cạnh tranh; thể hiện ở các yếu tố sau:

a) Nguồn vốn, định phí.

- Từ 2018 - 2021 kinh doanh liên tục bị thua lỗ, Tổng công ty phải hoạt động trong bối cảnh thiếu vốn lưu động, hiện đang phụ thuộc hoàn toàn vào vốn vay tín dụng. Tổng công ty chịu gánh nặng chi phí tài chính đối với phần vốn thiếu hụt không phục vụ hoạt động do xử lý tài chính.

- Sau cổ phần hóa Tổng công ty phải trích lập dự phòng cho các tồn tại của giai đoạn trước đó với số tiền phải trích lập 1.769,8 tỷ đồng, Vốn góp của chủ sở hữu sau khi cổ phần hóa là 5.000 tỷ đồng, trong đó 1.237 tỷ đồng dùng để đầu tư góp vốn vào công ty con, công ty liên kết... tài sản cố định là 1.768 tỷ đồng, ngoài ra còn khoản nợ phải thu khó đòi từ giai đoạn trước để lại là 1.332 tỷ đồng, dẫn tới việc Tổng công ty gặp khó khăn về dòng tiền, thiếu vốn để thu mua, trong khi một số ngân hàng thương mại rất thận trọng trong việc cấp hạn mức tín dụng đối với Tổng công ty và mặc dù có hạn mức nhưng mức cho vay cũng hạn chế, thậm chí không cho vay.

- Việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng còn hạn chế, có nhiều khó khăn như: thời hiệu hợp đồng tín dụng ngắn, một số ngân hàng không cho vay mua hàng nội địa, phải chứng minh có hợp đồng xuất khẩu mới giải ngân và cũng do nguồn vốn có hạn nên mức độ giải ngân còn hạn chế; việc tái cấp lại hạn mức tín dụng chưa đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

b) Thị trường, nguồn cung

- Thị trường năm 2020, 2021 diễn biến phức tạp, khó lường, do chính sách xuất nhập khẩu gạo các thị trường chính của Việt Nam không sự ổn định, có nhiều thay đổi, bất lợi cho hoạt động kinh doanh gạo; hệ thống logistics toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề, cước vận chuyển tăng đột biến; tình hình lưu thông hàng hóa hạn chế ảnh hưởng đến công tác thu mua, sản xuất, chế biến và nguồn cung sản phẩm.

- Đặc biệt chính sách nhập khẩu gạo của Philippines và Trung Quốc không rõ ràng khiến việc dự báo cung cầu gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

c) Về giá thành sản phẩm

Chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm cao hơn so giá thị trường cùng thời điểm với định phí hoạt động kinh doanh lớn, bình quân 600 tỷ đồng/năm làm cho giá thành SXKD không cạnh tranh với thị trường dẫn đến sản lượng sụt giảm, mất thị trường, khách hàng. Đặc biệt năm 2020, 2021 ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh Covid-19, với qui mô sản xuất của Tổng công ty quá lớn, nhiều nhà máy phải ngưng hoạt động chi phí phòng chống dịch phát sinh làm ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm, giảm sức cạnh tranh trên thị trường.

d) Đầu tư

- Các nhà máy được đầu tư khá lâu với quy mô lớn nhưng thiếu đồng bộ, đến nay đã xuống cấp, công nghệ lạc hậu, hiệu suất sử dụng rất thấp so công suất thiết kế, không đáp ứng yêu cầu chế biến gạo thơm, gạo cấp cao của thị trường hiện nay.



- Việc đầu tư, nâng cấp máy, thiết bị hiện đang triển khai thực hiện nhưng còn manh mún, tiến độ còn rất chậm do không có nguồn vốn đầu tư.

e) Công tác tổ chức:

- Nhân sự chưa ổn định, lãnh đạo cấp cao thay đổi liên tục, lãnh đạo các Ban chuyên môn và các đơn vị phụ thuộc chưa được kiện toàn, còn thiếu và yếu.

- Bộ máy quản lý trong toàn Tổng công ty công kênh, chồng chéo không hiệu quả, các nhà máy sản xuất cầm chừng. Chỉ có 2/14 Chi nhánh trực thuộc hoạt động có hiệu quả.

- Chưa có cơ chế quản lý giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của các đơn vị thành viên kịp thời, đầy đủ và hiệu quả. Người đại diện vốn/Người đứng đầu chi nhánh tại các đơn vị thành viên chưa phát huy được năng lực quản lý.

f) Công tác báo cáo, công bố thông tin

Ngoài các báo cáo, nội dung công bố thông tin kịp thời vẫn còn một số trường hợp chậm trễ trong việc công bố thông tin, Ủy ban chứng khoán đã ra quyết định nhắc nhở, xử phạt hành chính.

g) Ảnh hưởng trực tiếp từ dịch bệnh 2020-2021

Do tác động của dịch bệnh Covid -19, hoạt động xuất khẩu gạo liên tiếp trong hai năm 2020-2021 gặp rất nhiều khó khăn; hoạt động sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng nghiêm trọng, hoạt động thu mua, sản xuất chế biến lúa gạo bị ách tắc do hạn chế lưu thông, tâm lý e ngại dịch bệnh; chi phí bán hàng tăng cao ảnh hưởng đến giao dịch, bán hàng; công tác giao hàng chậm trễ gây mất uy tín với khách hàng dẫn đến sản lượng và hiệu quả giảm đi rất nhiều ảnh hưởng đến doanh thu và dòng tiền của Tổng công ty.

Ngoài ra do dịch bệnh ảnh hưởng tới tâm lý các bên tham gia chuỗi cung ứng, làm biến động giá mua trong nước không dự báo được, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của các hợp đồng xuất khẩu.

h) Hoạt động của các đơn vị phụ thuộc, các công ty cổ phần có vốn góp của Tổng công ty hầu như khó khăn, không hiệu quả

- Trong 14 đơn vị phụ thuộc và Văn phòng Tổng công ty, chỉ có 02 đơn vị hoạt động kinh doanh có hiệu quả. Các đơn vị còn lại hoạt động đều bị lỗ.

- Đối với công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Tổng công ty, có 04/10 đơn vị kinh doanh có lãi, các đơn vị còn lại hoạt động không có hiệu quả, bị lỗ.

- Tổng số công ty cổ phần có vốn góp không chi phối là 11 đơn vị có 03 đơn vị có lãi, còn lại hầu hết hoạt động không có hiệu quả, bị lỗ; trong đó có 02 đơn vị đã có quyết định tuyên bố phá sản và ngưng hoạt động, các đơn vị còn lại lỗ lũy kế nhiều năm liền, âm vốn chủ sở hữu.

### **III. Đánh giá chung**

#### **1. Những việc đã làm được**

- Thực hiện đổi mới phương thức hoạt động sản xuất kinh doanh, thích ứng linh hoạt với sự thay đổi của cơ chế, chính sách xuất nhập khẩu của các nước và diễn biến của thị trường.

- Duy trì và hợp tác tốt với các khách hàng truyền thống, các Tập đoàn, Công

ty có nhu cầu mua gạo lớn và cũng đã thiết lập được mối quan hệ, phát triển thêm một số khách hàng thương mại mới.

- Thực hiện đầu tư nâng cấp, đổi mới công nghệ chế biến, trang bị máy tách màu thế hệ mới; tuy việc ứng dụng còn hạn chế nhưng bước đầu đem lại hiệu quả cao; từng bước đã sản xuất được sản phẩm chất lượng cao cạnh tranh được trên thị trường như các đơn vị phụ thuộc: Lương thực Long An, Lương thực Tiền Giang, Lương thực Đồng Tháp.

- Chỉ đạo tăng cường quản lý, kiểm soát chi phí sản xuất, giá thành, chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí bán hàng, các khoản chi phí khác trong điều kiện định phí cao, khấu hao tài sản lớn tuy có nhiều tiến bộ nhưng việc thực hiện còn chậm, chưa triệt để.

- Công tác kiểm tra tình hình sử dụng vốn, tài sản và hoạt động kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc luôn được tăng cường và việc kiểm tra giám sát cũng được thực hiện thường xuyên trong quá trình hoạt động thu mua, cung ứng, xuất khẩu; qua đó, việc sử dụng vốn, tài sản đúng mục đích, không để xảy ra thất thoát hoặc phát sinh công nợ.

- Hoàn thiện và ban hành các quy chế, quy định trọng yếu phục vụ cho công tác điều hành, quản trị doanh nghiệp có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Công đoàn Tổng công ty thực hiện tốt thỏa ước lao động tập thể, chăm lo đời sống cho người lao động đặc biệt duy trì việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động trong giai đoạn dịch bệnh nghiêm trọng.

## **2. Những việc chưa làm được**

### **2.1. Sắp xếp các đơn vị phụ thuộc:**

- Tổ chức bộ máy công kênh với 14 đơn vị phụ thuộc, hoạt động phân tán ở các tỉnh, địa phương; nhiều đơn vị chưa chủ động, tích cực trong hoạt động mua - bán, năng lực khai thác khách hàng, đầu ra hạn chế, sản lượng bán ra ít, chủ yếu phụ thuộc vào đầu ra của Văn phòng Tổng công ty.

- Các đơn vị phụ thuộc còn khuyết cán bộ lãnh đạo, quản lý; nhân sự làm công tác kinh doanh, phát triển thị trường vừa thiếu, vừa yếu. Đặc biệt có tình trạng nhân sự người đứng đầu các chi nhánh không ổn định đã ảnh hưởng trực tiếp đến công tác thu mua, chế biến, điều hành các đơn vị.

- Công tác sắp xếp chuyển sang công ty TNHH và cơ cấu các đơn vị thực hiện còn chậm phụ thuộc một phần vào công tác quyết toán bàn giao vốn.

### **2.2. Sắp xếp các khoản đầu tư vốn**

Hầu hết các đơn vị chưa khai thác, quản lý và sử dụng hiệu quả các cơ sở nhà đất được giao, chưa thực hiện việc sắp xếp lại nhà đất theo quy định.

Nhìn chung, đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp chưa hiệu quả, chưa thực sự đánh giá được hoạt động của đơn vị, người đại diện.

### **2.3. Công tác sắp xếp cơ sở nhà đất**

Sau khi có Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Tổng công ty đã thực hiện rà soát phương

án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà đất trình các cấp có thẩm quyền theo đúng qui định.

#### 2.4. Các vấn đề tồn tại khác

- Nhân sự quản lý chưa được kiện toàn, chưa ổn định, đặc biệt là các vị trí lãnh đạo và người đứng đầu các ban, các đơn vị, nên có phần ảnh hưởng đến công việc chung.

- Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị sửa đổi, bổ sung theo Luật Doanh nghiệp của Tổng công ty chưa được phê duyệt để trình ĐHĐCĐ thông qua.

- Công tác sắp xếp, tái cơ cấu các đơn vị phụ thuộc, thoái vốn tại các công ty có vốn góp của Tổng công ty còn chậm do còn nhiều khó khăn vướng mắc và chưa đủ nguồn lực để tổ chức thực hiện.

- Tổng số nợ còn tồn đọng đến thời điểm 31/12/2021 là 1.335,741 tỷ đồng (Tổng công ty đã trích lập dự phòng đủ 100%). Các vụ án liên quan đến các khoản nợ lớn như vụ án Võ Thị Thu Hà, vụ án tại Công ty Lương thực Trà Vinh,... chưa được giải quyết dứt điểm dẫn đến chưa thu được nợ và một số vụ việc còn tiềm ẩn có khả năng phát sinh trong thời gian tới.

- Công tác Quyết toán bàn giao vốn nhà nước thực hiện chậm, đã hơn 3 năm từ thời điểm cổ phần hóa đến nay vẫn chưa hoàn thành dẫn đến: Việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai (chưa ký được hợp đồng thuê đất, xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản trên đất); Việc khai thác, đầu tư tại các cơ sở nhà đất của Tổng công ty còn nhiều hạn chế, bất cập và tạm dừng ở việc quản lý trông giữ, chưa phát huy được tiềm năng và tạo nguồn thu, trong khi hàng tháng vẫn phải nộp tiền thuê đất và các nghĩa vụ khác cho Nhà nước.

### **B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC.**

#### **1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc trong quản lý điều hành:**

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Tổng công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định liên quan của Pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến bằng văn bản theo Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, ban hành các Nghị quyết, quyết định và thảo luận các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Tổng công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình, với tinh thần trách nhiệm cao Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đều có sự phân công, phân nhiệm cụ thể, có đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết.

Ban hành các quy chế quy định nội bộ: Tại thời điểm báo cáo Ban kiểm soát ghi nhận các Quy chế, quy định trong điều hành đang trong giai đoạn xây dựng, sửa đổi, bổ sung.

#### **2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban**



## **điều hành Tổng công ty**

Các tài liệu, tờ trình Hội đồng quản trị, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được cung cấp cho BKS cùng thời điểm theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

Được Ban điều hành cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Tổng công ty trong quý, năm và các thông tin tài liệu khác khi có yêu cầu.

Ban kiểm soát được mời tham gia kết hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành làm việc, kiểm tra hoạt động của một số đơn vị trực thuộc, công ty con.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trên tinh thần hỗ trợ hợp tác đã phối hợp kịp thời trong những trường hợp cần thiết để hoạt động Tổng công ty vừa được tiến hành đúng quy định của pháp luật vừa đáp ứng được yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

### **C. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Nhận xét:**

- Năm 2021, Hội đồng quản trị, Ban điều hành về cơ bản đã thực hiện và tuân thủ đúng Điều lệ của Tổng công ty và Quy định của Pháp luật. Từng bước ổn định về mặt cơ cấu tổ chức, nhân sự để đưa Tổng công ty đi vào hoạt động ổn định. Tuy nhiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục thua lỗ và là năm thứ 03 liên tiếp thua lỗ kể từ khi cổ phần hóa. Hệ số bảo toàn vốn  $0,8799 < 1$ , tương ứng với số vốn không được bảo toàn trong năm 2021 là 352,088 tỷ đồng.

- Việc công bố thông tin chậm so với thời hạn quy định công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán.

- Ban kiểm soát thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2021.

#### **2. Kiến nghị:**

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành cần thực hiện các hành động, biện pháp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn cho các cổ đông, từng bước khôi phục phần vốn đã mất. Xây dựng kế hoạch sản xuất năm 2022 với hệ số bảo toàn vốn lớn hơn 1.

- Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 phải được công bố thông tin đúng thời hạn.

- Tiếp tục tái cơ cấu Tổng công ty theo phương án cổ phần hóa đã đề ra, thực hiện theo Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg và phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của Tổng công ty theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng bộ khung quy chế, quy trình toàn Tổng công ty, hướng dẫn và kiểm soát xây dựng quy chế, quy trình cho các Công ty con, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho hoạt động của Tổng công ty.

- Hoàn thành công tác bàn giao, quyết toán vốn Nhà nước giai đoạn 2 cho Công ty cổ phần.

- Giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, phát triển và chiếm lĩnh các thị trường xuất khẩu gạo mới.

- Đánh giá toàn bộ hiện trạng tài sản, dây chuyền, máy móc thiết bị, nhà kho, nhà xưởng, thanh lý những tài sản không cần dùng theo quy định của pháp luật. Xây dựng các phương án mua sắm tài sản cố định cấp thiết, phù hợp với điều kiện kinh doanh thực tế, mang lại hiệu quả, hiệu năng cao.

- Xây dựng kế hoạch dòng tiền, kế hoạch và thực hiện ngân sách cho tất cả các đơn vị phụ thuộc và Công ty con.

Trên đây là Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm 2021, Ban Kiểm soát xin kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Tuấn Vinh**





**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 02/BC-LTMN-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty;*

*Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;*

*Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;*

*Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát.*

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS trong năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ công tác của BKS năm 2022 với các nội dung sau:

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021**

**1. Các công tác đã thực hiện:**

Ban kiểm soát Tổng công ty gồm 03 thành viên, các thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm trong năm và tại ngày lập Báo cáo như sau:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
3	Ông Nguyễn Tuấn Vinh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 29/02/2020	Cử nhân kinh tế
4	Ông Trần Vĩnh Thanh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29/02/2020	Thạc sĩ kinh tế
5	Ông Nguyễn Như Khoa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 11/9/2018	Thạc sỹ QTKD

Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện được một số công việc như sau:

Các hoạt động thường kỳ của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức



hoạt động, các quy chế, quy định của Tổng công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty bao gồm:

- Giám sát việc triển khai thực hiện và kết quả của Nghị quyết Đại hội cổ đông.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong năm 2021.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc. Rà soát các báo cáo soát xét bán niên, báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của đơn vị kiểm toán.
- Tham gia ý kiến trong việc xây dựng lại các Quy chế, Quy định của Tổng công ty phù hợp với mô hình hoạt động của công ty cổ phần.
- Thực hiện và kết hợp thực hiện kiểm tra hoạt động một số đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

## 2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên và đã tổ chức 04 cuộc họp trong năm 2021. Cụ thể như sau:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Tuấn Vinh	04	100%	100%	
2	Ông Trần Vĩnh Thanh	04	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Như Khoa	04	100%	100%	

## 3. Báo cáo chi phí thù lao của Ban kiểm soát Tổng công ty:

Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật.

## II. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền nam – Công ty cổ phần và các quy định nội bộ của Tổng công ty, Ban kiểm soát xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong năm 2022 như sau:

- Giám sát việc chấp hành, tuân thủ theo Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Giám sát công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.
- Tham mưu Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với mục tiêu của doanh nghiệp.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

- Họp Ban kiểm soát định kỳ hàng quý để sơ kết công tác và đề ra kế hoạch của quý tiếp theo.

- Lập báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát hàng quý.

- Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị về những vi phạm của người quản lý, điều hành: yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều lệ, quy chế, quy định của Tổng công ty.

- Thực hiện giám sát tài chính, hoạt động của các Ban thuộc Tổng công ty, một số đơn vị trực thuộc, các công ty con thông qua người đại diện vốn. Thực hiện công tác kiểm soát theo chuyên đề, kiểm soát, kiểm tra đột xuất, bất thường, kiểm soát các sự vụ phát sinh.

Trên đây là Báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát trong năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2022, Ban kiểm soát xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Tuấn Vinh**





**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 02 /TTr-LTMN-HĐQT TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua Báo cáo tài chính riêng và  
Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

*Căn cứ Điều 15 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty), quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Toàn văn Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty đã được công bố thông tin và đăng tải trên Website: www.vinafood2.com.vn. Bao gồm:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập.
2. Bảng cân đối kế toán.
3. Báo cáo kết quả kinh doanh.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó, ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập có trình bày nội dung sau:

- Ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính riêng:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt



Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính hợp nhất:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trong đoạn “*Tổng công ty đang trình bày giá trị khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Lương thực Hậu Giang, một công ty con theo giá gốc với giá trị ghi sổ là 28.771.200.000 VNĐ do công ty con này đã tạm ngưng hoạt động từ năm 2014 và đang trong quá trình thực hiện thủ tục phá sản theo Quyết định Tuyên bố phá sản số 01/2020/QĐ-PS ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang. Khoản đầu tư này đã được dự phòng tổn thất toàn bộ. Chúng tôi không thể thu thập được các thông tin tài chính cần thiết của công ty con này tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và cũng không thể thực hiện các thủ tục kiểm toán khác để đánh giá được ảnh hưởng của các điều chỉnh có thể có trong trường hợp công ty con này được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm*”, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Huy Hưng**

**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN:0300613198 . Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 03 /TTr-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**V/v kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Tờ trình số 2521A/LTMN-KHCL ngày 30/11/2021 của Tổng giám đốc), Hội đồng quản trị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

**I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022****1. Công ty mẹ**

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	% so năm 2021
<b>I</b>	<b>MUA VÀO</b>				
1	Lúa gạo (quy gạo)	Tấn	523.376	523.000	99,93
2	Lúa mì	Tấn	36.185	50.000	138,18
3	Xăng, dầu	Ngàn lít	2.416	3.000	124,17
4	Xe honda	Chiếc	5.126	6.450	125,83
<b>II</b>	<b>BÁN RA</b>				
1	Gạo (a + b)	Tấn	459.970	523.000	113,70
	a. Xuất khẩu	Tấn	331.325	365.000	110,16
	b. Tiêu thụ nội địa	Tấn	128.645	158.000	122,82
2	Bột mì	Tấn	23.639	36.000	152,29
3	Thực phẩm chế biến	Tấn	925	1.200	129,73
4	Nước khoáng	Ngàn lít	14.315	15.000	104,79
5	Xăng, dầu	Ngàn lít	2.416	3.000	124,17
6	Xe honda	Chiếc	4.952	6.450	130,25
<b>III</b>	<b>KIM NGẠCH XNK</b>	1000USD			
	- Xuất khẩu	1000USD	169.368	168.538	99,51
	- Nhập khẩu	1000USD	8.334	15.760	189,10

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	% so năm 2021
IV	DOANH THU	Tỷ đồng	7.779,637	8.520,561	109,52
V	LỢI NHUẬN (trước thuế)	Tỷ đồng	(352,088)	1,600	
VI	Nộp ngân sách			Theo quy định	

## 2. Hợp nhất

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	% so năm 2021
1	DOANH THU	Tỷ đồng	16.712,435	15.717,036	94,04
2	LỢI NHUẬN (trước thuế)	Tỷ đồng	(298,536)	104,655	

## II. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022

Thực hiện đổi mới công tác đầu tư theo hướng đầu tư tập trung, đầu tư các hạng mục trọng điểm thực sự cần thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu chế biến gạo thom, gạo chất lượng cao của thị trường hiện nay.

Kế hoạch Đầu tư - XDCB năm 2022: 142.349 triệu đồng, trong đó:

- Các hạng mục còn dở dang năm 2021 chuyển sang tiếp tục thực hiện: 20.047 triệu đồng.

- Đầu tư mới trong năm 2022: 122.302 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: vốn tự có và vốn huy động hợp pháp khác.

*(Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều chưa tính tới các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh trong năm tài chính 2022)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.!

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, KHTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Huy Hưng*  
**Nguyễn Huy Hưng**





**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 04 /TTr-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**V/v phân phối lợi nhuận năm 2021 và  
kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty mẹ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

Lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính của Công ty mẹ lỗ: **352,088 tỷ đồng**.

Trong năm 2021, Công ty mẹ hoạt động sản xuất kinh doanh chưa có lợi nhuận nên đề xuất không trích lập các quỹ và chia cổ tức.

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:**

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ lãi: **1,6 tỷ đồng**.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận đề xuất như sau: Công ty mẹ còn lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2021 là: 2.651,740 tỷ đồng nên sẽ không trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Huy Hưng**



# TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 05 /TTr-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS  
năm 2020, 2021 và kế hoạch năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/9/2018 của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

1. Tiền lương người quản lý chuyên trách và thù lao người quản lý không chuyên trách năm 2020:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và các quy định của Nhà nước, Tổng công ty trích quỹ tiền lương và thù lao thực hiện của người quản lý năm 2020 là 3.215,58 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Tiền lương người quản lý chuyên trách (8,76 người): 2.868,58 triệu đồng. Trong đó:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị	:	30.000.000 đồng/người/tháng
+ Phó Chủ tịch HĐQT	:	28.000.000 đồng/người/tháng
+ Tổng giám đốc	:	30.000.000 đồng/người/tháng
+ Phó Tổng giám đốc	:	28.000.000 đồng/người/tháng
+ Kế toán trưởng	:	25.600.000 đồng/người/tháng
+ Trưởng ban kiểm soát	:	25.600.000 đồng/người/tháng
+ Kiểm soát viên chuyên trách	:	12.915.000 đồng/người/tháng

- Thù lao người quản lý không chuyên trách (4,58 người) bao gồm TV HĐQT (3 người) và Kiểm soát viên (1,58 người): 347 triệu đồng. Trong đó:



- + Thành viên HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên BKS : 5.000.000 đồng/người/tháng

2. Tiền lương người quản lý chuyên trách và thù lao người quản lý không chuyên trách năm 2021:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và các quy định của Nhà nước, Tổng công ty trích quỹ tiền lương và thù lao thực hiện của người quản lý năm 2021 là 3.138,27 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Tiền lương người quản lý chuyên trách (8,80 người): 2.886,51 triệu đồng. Trong đó:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 30.000.000 đồng/người/tháng
- + Phó Chủ tịch HĐQT : 28.000.000 đồng/người/tháng
- + Tổng giám đốc : 30.000.000 đồng/người/tháng
- + Phó Tổng giám đốc : 28.000.000 đồng/người/tháng
- + Kế toán trưởng : 25.600.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng ban kiểm soát : 25.600.000 đồng/người/tháng
- + Kiểm soát viên chuyên trách : 12.915.000 đồng/người/tháng

- Thù lao người quản lý không chuyên trách (3,83 người): 251,76 triệu đồng. Trong đó:

- + Thành viên HĐQT (2,83 người) : 6.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên BKS (1 người) : 4.000.000 đồng/người/tháng

3. Tiền lương người quản lý chuyên trách và thù lao người quản lý không chuyên trách năm 2022:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2022 và các quy định hiện hành, Tổng công ty xây dựng quỹ tiền lương và thù lao kế hoạch năm 2022 đối với người quản lý là 3.895,44 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Mức tiền lương người quản lý chuyên trách:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 36.240.000 đồng/người/tháng
- + Phó Chủ tịch HĐQT : 33.860.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên HĐQT : 33.860.000 đồng/người/tháng
- + Tổng giám đốc : 34.700.000 đồng/người/tháng
- + Phó Tổng giám đốc : 32.400.000 đồng/người/tháng
- + Kế toán trưởng : 30.940.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng ban kiểm soát : 33.280.000 đồng/người/tháng
- + Kiểm soát viên chuyên trách : 32.400.000 đồng/người/tháng

Tổng quỹ tiền lương người quản lý chuyên trách kế hoạch năm 2022 là 3.583,44 triệu đồng (tương ứng với 9 người).

- Mức thù lao người quản lý không chuyên trách:



- + Thành viên HĐQT : 10.000.000 đồng/người/tháng  
+ Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng

Tổng quỹ thù lao người quản lý không chuyên trách kế hoạch năm 2022 là 312 triệu đồng (tương ứng với 4 người: 2 thành viên HĐQT, 2 thành viên BKS).

Căn cứ vào quỹ lương và tổng mức thù lao kế hoạch, Tổng công ty tính toán mức lương phù hợp, tạm ứng tiền lương hàng tháng cho người quản lý chuyên trách; tạm ứng thù lao hàng tháng không vượt mức kế hoạch như trên.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh cuối năm và các quy định có liên quan, Tổng công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông quỹ lương và tổng mức thù lao thực hiện để quyết toán và chi trả cho các chức danh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Huy Hưng**





# TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn



Số: 03 / TTr-LTMN-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

## TỜ TRÌNH

**V/v phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập  
và lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng Công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty.*

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty như sau:

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Lựa chọn các công ty kiểm toán độc lập, có uy tín, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam;

- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;

- Có uy tín và chất lượng kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán do Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

2. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần, bao gồm các công ty kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

3. Giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm trong danh sách 04 công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Tuấn Vinh**





## TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 06 /TTr-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

### TỜ TRÌNH

#### V/v miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty;*

*Theo Đơn xin thôi giữ chức vụ và thôi việc ngày 11/01/2022 của bà Nguyễn Thị Hoài;*

*Căn cứ văn bản số 79/UBQLV-TCCB ngày 21/01/2022, số 624/UBQLV-TCCB ngày 13/5/2022 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc công tác cán bộ.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

#### **1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị**

- Số lượng nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị miễn nhiệm: 02 thành viên
- Nhân sự trình để miễn nhiệm:

+ Bà Nguyễn Thị Hoài, Thành viên Hội đồng quản trị đang giữ chức vụ Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị;

+ Ông Nguyễn Ngọc Nam, Thành viên Hội đồng quản trị đang giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

## **2. Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ**

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 02 người

- Nhiệm kỳ: 2018 - 2023

- Số lượng ứng viên Hội đồng quản trị tối đa: Không hạn chế

- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

*(\*) Hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Nguyễn Huy Hưng**



## TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 07 /TTr-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

### TỜ TRÌNH

#### V/v miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*  
*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);*  
*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty;*  
*Theo Đơn xin từ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty ngày 06/4/2022 của ông Trần Vĩnh Thanh;*  
*Căn cứ văn bản số 624/UBQLV-TCCB ngày 13/5/2022 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc công tác cán bộ.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

#### **1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên**

- Số lượng nhân sự Kiểm soát viên miễn nhiệm: 01 Kiểm soát viên
- Nhân sự trình đề miễn nhiệm: Ông Trần Vĩnh Thanh, Kiểm soát viên chuyên trách.
- Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

#### **2. Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ**

- Số lượng Kiểm soát viên: 01 người



- Nhiệm kỳ: 2018 - 2023
- Số lượng ứng viên Kiểm soát viên tối đa: Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (theo Điều 169 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

- Danh sách ứng viên đề cử:

+ Trần Thị Đoàn Thu

(đính kèm Sơ yếu lý lịch ứng viên).

(\* ) Hồ sơ đề cử, ứng cử Kiểm soát viên được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Huy Hưng*  
**Nguyễn Huy Hưng**



## TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 08 /TTr-LTMN-BTCĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

### TỜ TRÌNH

#### V/v công tác nhân sự để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty;*

*Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 22/3/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây viết tắt là Ban Tổ chức ĐHĐCĐ);*

*Căn cứ văn bản số 255/2022/CV-T&T ngày 20/5/2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn T&T về việc cử người đại diện quản lý vốn, giới thiệu nhân sự quản lý tại Vinafood II.*

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

Ngày 20/5/2022, Tổng công ty có nhận được Giấy đề nghị đề cử của Công ty cổ phần Tập đoàn T&T là Cổ đông chiến lược nắm giữ 125.000.000 cổ phần, bằng 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó, đề cử Bà Hồ Thị Cẩm Vân làm ứng cử viên tham gia Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2018-2023. Đối với Tổng công ty là doanh nghiệp nhà nước theo Luật Doanh nghiệp năm 2020, vấn đề nhân sự Hội đồng quản trị phải được báo cáo, xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu đúng theo Quy định số 69-QĐ/TW ngày 13/02/2017 của Ban Bí thư, Quyết định số 54-QĐ/TW ngày 11/01/2022 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương với ban cán sự đảng bộ, ngành và đảng đoàn các cơ quan Trung ương, Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh

tại doanh nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan. Theo đó, sau khi tiếp nhận văn bản đề cử của Cổ đông chiến lược, Tổng công ty đã thực hiện ngay việc báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Văn bản số 14/LTMN-ĐDV ngày 26/5/2022) và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương (Văn bản số 102-CV/ĐUTCT ngày 26/5/2022).

Sau khi hoàn tất quy trình, thủ tục nhân sự theo quy định thì Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với ứng viên nói trên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Đại hội đồng cổ đông thường niên lần này sẽ không bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TC.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ**  
**TRƯỞNG BAN**



**Trần Tấn Đức**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**